

Bản án số: 52/2020/HSST  
Ngày 17 tháng 8 năm 2020

**NHÂN DANH  
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN TÂN YÊN, TỈNH BẮC GIANG**

**Với thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:**

**\* *Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa:*** Ông Nguyễn Ánh Dương

**\* *Các Hội thẩm nhân dân:***

1. Ông Đào Xuân Hải.

2. Ông Nguyễn Văn Kiểm.

**- *Thư ký phiên tòa:*** Bà Vi Thị Lan Phương - Cán bộ Tòa án nhân dân huyện Tân Yên.

**- *Đại diện VKSND huyện Tân Yên tham gia phiên tòa:*** Bà Nguyễn Thị Bộ – Kiểm sát viên .

Trong ngày 17 tháng 8 năm 2020, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Tân Yên, tỉnh Bắc Giang xét xử sơ thẩm vụ án hình sự thụ lý số: 59/2020/HSST ngày 23 tháng 7 năm 2020 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 161/2020/HSST- QĐ ngày 03 tháng 8 năm 2020 đối với bị cáo:

**\* *Họ và tên:*** Nguyễn Văn H

- *Tên gọi khác:* Không;

*Giới tính:* Nam;

- *Sinh ngày* 16/8/1992;

- *Nơi ĐKKHKT và chỗ ở:* Thôn Y, xã H, huyện Y, tỉnh B;

- *Quốc tịch:* Việt Nam; *Dân tộc:* Kinh; *Tôn giáo:* Không;

- *Nghề nghiệp:* Tự do; *Trình độ văn hóa:* Không biết chữ;

- *Họ và tên cha:* Nguyễn Văn Ú, sinh năm 1968;

- *Họ và tên mẹ:* Kiều Thị B, sinh năm 1968;

- *Vợ:* Nguyễn Thị T, sinh năm 1994;

- *Con:* Bị cáo có 04 con, con lớn sinh năm 2012, con nhỏ sinh năm 2019;

- *Gia đình bị cáo có 02 chị em, bị cáo là con thứ hai;*

- *Tiền án, tiền sự:* Chưa.

- *Nhân thân:* Tại Quyết định xử phạt vi phạm hành chính số 116/QĐ-UBND ngày 09/11/2015 của Công an huyện Y, tỉnh B xử phạt Nguyễn Văn H 2.500.000

đồng về hành vi “Cố ý gây thương tích” (đến nay bị can chưa thi hành nhưng đã hết thời hiệu theo quy định tại Điều 74 Luật xử lý vi phạm hành chính).

- Bị cáo bị bắt quả tang, bị tạm giữ từ ngày 12/5/2020, hiện đang bị tạm giam tại Nhà tạm giữ Công an huyện T. Bị cáo có mặt tại phiên tòa.

\* Bị hại:

- Chị Lương Thị D- sinh năm 1991 (Vắng mặt tại phiên tòa)

Cư trú: Thôn N, xã C, huyện T, tỉnh B.

\* Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:

- Anh Kiều Văn T- sinh năm 1993 (Vắng mặt tại phiên tòa)

Cư trú: Thôn Y, xã H, huyện Y, tỉnh B.

\* Người làm chứng:

- Anh Trần Thanh S- sinh năm 1989 (Vắng mặt tại phiên tòa)

Cư trú: Thôn N, xã C, huyện T, tỉnh B.

- Chị Nguyễn Thị H- sinh năm 1983 (Vắng mặt tại phiên tòa)

Cư trú: Thôn N, xã C, huyện T, tỉnh B.

- Ông Giáp Văn T- sinh năm 1970 (Vắng mặt tại phiên tòa)

Cư trú: Thôn N, xã C, huyện T, tỉnh B.

- Ông Ngô Thế C- sinh năm 1985 (Vắng mặt tại phiên tòa)

Cư trú: Thôn N, xã C, huyện T, tỉnh B.

### **NỘI DUNG VỤ ÁN:**

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 09 giờ ngày 11/05/2020, Nguyễn Văn H- sinh năm 1992, trú tại Thôn Y, xã H, huyện Y, tỉnh B sang nhà bạn là Kiều Văn T- sinh năm 1993 (ở cùng thôn với Hòa) mượn chiếc xe mô tô kiểu dáng xe Dream cũ đã qua sử dụng, không đeo biển kiểm soát, số máy VDEJ 0152FMG004561, số khung RPEDCG2PE8A- 004561 mục đích để sang nhà bạn ở tỉnh Bắc Giang chơi. Sau khi mượn được xe mô tô của Tùng, Khoảng 12 giờ ngày 11/5/2020, H điều khiển xe mô tô từ nhà đến nhà bạn là Giáp Văn N- sinh năm 1986 ở thôn T, xã C, huyện T, tỉnh B chơi nhưng khi đến nhà Nam thấy nhà Nam đóng cổng không có ai ở nhà nên H tiếp tục điều khiển xe mô tô đi quanh khu vực thôn T, xã C, huyện T, tỉnh B, sau đó ngồi uống nước tại quán nước ở ven đường. Đến khoảng 18 giờ cùng ngày, H điều khiển xe mô tô đi đến đoạn đường bê tông thuộc Thôn N, xã C, huyện T, tỉnh B thì Hòa phát hiện thấy có chiếc xe mô tô nhãn hiệu Honda Wave-RSX, biển kiểm soát 98K- 4002 của chị Lương Thị D- sinh năm 1991 trú tại Thôn N, xã C, huyện T, tỉnh B dựng ở bên trái đường theo hướng đi của H và ở khu vực cổng nhà chị Nguyễn Thị Hoàn- sinh năm 1983 (ở cùng thôn với chị D). H quan sát thấy xung quanh không có người, trên xe mô tô vẫn cắm chìa khóa tại ổ khóa điện nên H nảy sinh ý định trộm cắp xe mô tô bán lấy tiền ăn tiêu cá nhân. H dừng xe mô tô cách xe mô tô của chị D khoảng 05 mét, rồi đi đến chỗ chiếc xe mô tô của chị D, H ngồi lên chiếc xe mô tô mở khóa điện, dùng chân gạt chân chống điều khiển

xe mô tô đi. Khi H nổ máy, điều khiển xe mô tô đi được khoảng 05 mét thì chị D phát hiện hô “Có người trộm cắp xe kia, đuổi bắt nó đi”. Nghe thấy có người hô H đã tăng ga điều khiển xe mô tô bỏ chạy được khoảng 500 mét thì thấy có nhiều người dân đứng chặn đường và truy đuổi nên H điều khiển xe mô tô vào sân nhà ông Giáp Văn Tiến- sinh năm 1970 trú tại Thôn N, xã C, huyện T, tỉnh B để lại xe mô tô ở sân nhà ông Tiến rồi bỏ chạy, sau đó H nhảy xuống ao cá của gia đình ông Ngô Thế Công- sinh năm 1985 ở thôn Ngọc Yên Ngoài, xã Cao Xá, huyện Tân Yên. Đến khoảng 18 giờ 30 phút cùng ngày được quần chúng nhân dân vận động, thuyết phục H đã lên bờ và người dân đã điện báo Công an xã C, huyện T đến lập biên bản bắt người có hành vi phạm tội quả tang đối với Nguyễn Văn H về hành vi trộm cắp tài sản. Vật chứng thu giữ khi bắt quả tang bao gồm:

- 01 (một) chiếc xe mô tô nhãn hiệu Honda Wave màu trắng- đen, biển kiểm soát 98K8- 4002.

Sau khi lập biên bản bắt người có hành vi phạm tội quả tang xong, Công an xã Cao Xá, huyện Tân Yên đã chuyển đối tượng Nguyễn Văn H cùng hồ sơ vụ án đến Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện T để điều tra theo thẩm quyền. Đồng thời ngày 11/5/2020, chị Lương Thị D đã làm đơn trình báo gửi đến Cơ quan điều tra Công an huyện Tân Yên.

Cùng ngày 11/5/2020, Cơ quan điều tra tiến hành xác định hiện trường, quá trình xác định hiện trường thu giữ 01 xe mô tô kiểu dáng Dream, cũ đã qua sử dụng, không có biển kiểm soát, số máy VDEJ 0152FMG004561, số khung RPEDCG2PE8A- 004561 ở tại khu vực cổng gia đình chị Nguyễn Thị Hoàn.

Ngày 12/5/2020, Cơ quan điều tra Công an huyện T yêu cầu Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự huyện Tân Yên định giá 01 (một) chiếc xe mô tô nhãn hiệu Honda Wave- RSX màu sơn đỏ- đen- trắng, có biển kiểm soát 98K8- 4002 có số khung 615851, số máy: 6036002 cũ đã qua sử dụng có giá trị bao nhiêu?

Tại Kết luận định giá tài sản trong tố tụng hình sự số 33 ngày 15/5/2020 của Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự huyện Tân Yên định giá: 01 (một) chiếc xe mô tô nhãn hiệu Honda Wave- RSX màu sơn đỏ- đen- trắng, có biển kiểm soát 98K8- 4002 có số khung 615851, số máy 6036002 cũ đã qua sử dụng giá trị 8.000.000đ (Tám triệu đồng chẵn).

Đối với anh Kiều Văn Tùng khi cho Nguyễn Văn H mượn xe mô tô nhưng anh Tùng không biết việc H dùng xe mô tô đi đến địa bàn xã Cao Xá, huyện Tân Yên, tỉnh Bắc Giang để trộm cắp tài sản nên anh Tùng không vi phạm pháp luật.

Quá trình điều tra, Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện T đã xác định được chiếc xe mô tô nhãn hiệu Honda Wave- RSX màu sơn đỏ- đen- trắng, có biển kiểm soát 98K8- 4002 có số khung 615851, số máy: 6036002 cũ đã qua sử dụng là tài sản hợp pháp của chị Lương Thị D. Ngày 05/6/2020, Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện T đã ra quyết định xử lý vật chứng trả lại chiếc xe mô tô trên cho chị Lương Thị D quản lý, sử dụng. Đến nay chị D không có yêu cầu đề nghị gì về việc bồi thường thiệt hại.

Đối với chiếc xe mô tô kiểu dáng xe Dream cũ đã qua sử dụng, không đeo biển kiểm soát, số máy VDEJ 0152FMG004561, số khung RPEDCG2PE8A-004561, quá trình điều tra xác định chiếc xe mô tô này có biển kiểm soát 98H8-3049, đăng ký mang tên Giáp Văn Vải- sinh năm 1960 trú tại thôn Y, xã S, huyện Y, tỉnh B. Chiếc xe mô tô này ông Giáp Văn V đã bán cho một người không quen biết. Quá trình điều tra anh Kiều Văn Tùng khai đã mua chiếc xe mô tô trên của một người không quen biết từ năm 2014 và sử dụng cho đến nay, trong quá trình sử dụng xe mô tô anh T làm rơi mất biển kiểm soát và giấy tờ xe nên anh Tùng không cung cấp được giấy tờ chứng minh quyền sở hữu chiếc xe mô tô này xe nên ngày 07/7/2020 Cơ quan điều tra Công an huyện T đã tách phần tài liệu đối với chiếc xe mô tô trên ra khỏi hồ sơ vụ án để tiếp tục xác minh, khi nào có căn cứ sẽ xử lý sau.

Bản Cáo trạng số: 54/CT-VKS, ngày 22/7/2020 Viện kiểm sát nhân dân huyện T truy tố Nguyễn Văn H về tội “Trộm cắp tài sản” theo khoản 1 Điều 173 Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Tân Yên giữ nguyên quyết định truy tố theo toàn bộ nội dung cáo trạng đã nêu, đồng thời đánh giá tính chất mức độ hành vi phạm tội, tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ, nhân thân bị cáo và đề nghị Hội đồng xét xử:

- Tuyên bố bị cáo Nguyễn Văn H phạm tội “Trộm cắp tài sản”.
- Áp dụng khoản 1 Điều 173; Điểm i, Điểm s, khoản 1 Điều 51; Điều 38 của BLHS. Xử phạt bị cáo Nguyễn Văn H từ 10 tháng đến 12 tháng tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày tạm giữ, tạm giam 12/5/2020.

\* Về trách nhiệm dân sự: Không đặt ra xem xét giải quyết.

Bị cáo phải chịu án phí theo quy định.

Bị cáo Nguyễn Văn H nói lời sau cùng: Bị cáo ăn năn, hối cải. Đề nghị giảm nhẹ cho bị cáo để bị cáo sớm về với vợ con.

### **NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN :**

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về tố tụng: Các hành vi, quyết định tố tụng khác của Cơ quan điều tra Công an huyện T, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện T, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến gì hay khiếu nại gì về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện điều hợp pháp.

[2] Về nội dung vụ án: Khoảng 18 giờ 00 phút ngày 11/5/2020, tại cổng nhà chị Nguyễn Thị Hoàn, ở Thôn N, xã C, huyện T, tỉnh B, Nguyễn Văn H trộm cắp 01 chiếc xe mô tô nhãn hiệu Honda Wave- RSX màu sơn đỏ- đen- trắng, có biển kiểm soát 98K8- 4002 giá trị 8.000.000 đồng của chị Lương Thị D.

Lời khai nhận tội của bị cáo Nguyễn Văn H phù hợp với: Biên bản bắt người phạm tội quả tang và lời khai của bị cáo Nguyễn Văn H, phù hợp đơn trình báo, lời khai của bị hại Lương Thị D, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan, người làm chứng, vật chứng cùng các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án. Như vậy, hành vi trên của bị cáo Nguyễn Văn H đã đủ yếu tố cấu thành tội “Trộm cắp tài sản”, tội phạm và hình phạt được quy định tại khoản 1 Điều 173 Bộ luật hình sự. Bị cáo hoàn toàn đủ năng lực chịu trách nhiệm hình sự. Do vậy, Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân huyện T và kết luận của Kiểm sát viên truy tố bị cáo theo tội danh và điều khoản trên là có căn cứ, đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

[3] Hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, đã xâm phạm đến quyền sở hữu về tài sản được pháp luật bảo vệ. Hành vi phạm tội của bị cáo ảnh hưởng đến an ninh trật tự xã hội, gây mất trật tự trị an tại địa phương và gây bất bình trong quần chúng nhân dân. Do vậy, hành vi của bị cáo cần phải được xử lý bằng pháp luật hình sự để giáo dục riêng và phòng ngừa chung đối với loại tội phạm này. Cần xử phạt tù với thời hạn nhất định đối với bị cáo H để bị cáo biết tuân thủ pháp luật và có điều kiện tu dưỡng rèn luyện bản thân làm người có ích cho gia đình và xã hội như đề nghị của vị đại diện Viện kiểm sát là có cơ sở.

[4] Xét tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự của bị cáo thì thấy: không có.

Xét các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự của bị cáo thấy: Bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải. Bị cáo phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng. Nên, bị cáo Nguyễn Văn H được áp dụng các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự được quy định tại Điểm i, Điểm s khoản 1 Điều 51 BLHS.

Bị cáo không có tài sản, không có nghề nghiệp thu nhập ổn định nên không áp dụng hình phạt bổ sung bằng tiền theo khoản 5 Điều 173 BLHS.

[5] Về trách nhiệm dân sự: Ngày 05/6/2020, Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện T đã ra quyết định xử lý vật chứng trả lại chiếc xe mô tô nhãn hiệu Honda Wave- RSX màu sơn đỏ- đen- trắng, có biển kiểm soát 98K8- 4002 có số khung 615851, số máy: 6036002 cho chị Lương Thị D. Đến nay, chị D không có yêu cầu đề nghị gì về việc bồi thường thiệt hại nên không đặt ra xem xét.

[6] Đối với anh Kiều Văn T khi cho Nguyễn Văn H mượn xe mô tô nhưng anh Tùng không biết việc H dùng xe mô tô đi đến địa bàn xã Cao Xá, huyện Tân Yên, tỉnh Bắc Giang để trộm cắp tài sản nên anh T không vi phạm pháp luật.

[7] Đối với chiếc xe mô tô kiểu dáng xe Dream cũ đã qua sử dụng, không đeo biển kiểm soát, số máy VDEJ 0152FMG004561, số khung RPEDCG2PE8A-004561, quá trình điều tra xác định chiếc xe mô tô này có biển kiểm soát 98H8-3049, đăng ký mang tên Giáp Văn V- sinh năm 1960 trú tại thôn Y, xã S, huyện Y, tỉnh B. Chiếc xe mô tô này ông Giáp Văn V đã bán cho một người không quen biết. Quá trình điều tra anh Kiều Văn T khai đã mua chiếc xe mô tô trên của một người không quen biết từ năm 2014 và sử dụng cho đến nay, trong quá trình sử dụng xe mô tô anh T làm rơi mất biển kiểm soát và giấy tờ xe nên anh T không cung cấp được giấy tờ chứng minh quyền sở hữu chiếc xe mô tô này xe nên ngày

07/7/2020 Cơ quan điều tra Công an huyện T đã tách phần tài liệu đối với chiếc xe mô tô trên ra khỏi hồ sơ vụ án để tiếp tục xác minh, khi nào có căn cứ sẽ xử lý sau.

Bị cáo phải chịu án phí theo quy định.

Vì các lẽ trên,

### **QUYẾT ĐỊNH:**

1. Căn cứ: Khoản 1 Điều 173; Điểm i, Điểm s, khoản 1 Điều 51; Điều 38 của BLHS.

2. Tuyên bố bị cáo Nguyễn Văn H phạm tội “Trộm cắp tài sản”.

3. Xử phạt bị cáo Nguyễn Văn H 10 tháng tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày tạm giữ, tạm giam 12/5/2020.

4. Về trách nhiệm dân sự: Không đặt ra xem xét giải quyết.

5. Áp dụng khoản 2 Điều 136; Điều 331; Điều 333 của BLTTHS; điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội.

Buộc bị cáo Nguyễn Văn H phải chịu 200.000 đồng án phí HSST.

Bị cáo (có mặt) có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Bị hại, người có quyền, nghĩa vụ liên quan (vắng mặt) có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được tổng đạt (hoặc niêm yết) bản án.

Trường hợp bản án được thi hành theo qui định tại Điều 2 Luật Thi hành án thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thoả thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo qui định tại các điều 6, 7, 7a, 7b và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo qui định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

**TM.HỘI ĐỒNG XÉT XỬ**  
**Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa**

#### **Nơi nhận**

- TAND Tỉnh Bắc Giang;
- VKSND huyện Tân Yên;
- Công an huyện Tân Yên;
- Chi cục THADS huyện Tân Yên;
- Bị cáo;
- Người tham gia tố tụng;
- Lưu Hs, Vp.

**Nguyễn Ánh Dương**